

Số: /BC-SVHTTDL

Đồng Tháp, ngày tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Thực hiện Công văn số 776/BVHTTDL-GĐ ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, QUẢN TRIỆT

1. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức triển khai, quán triệt Chỉ thị số 49-CT/TW, Kế hoạch số 75-KH/TU, Thông báo Kết luận số 26-TB/TW và việc ban hành các văn bản cụ thể hoá thực hiện

Sau khi Chỉ thị số 49, Kế hoạch số 75-KH/TU ngày 03/10/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, Thông báo Kết luận số 26-TB/TW của Ban Chấp hành Trung ương thông báo kết luận của Ban Bí thư về việc sơ kết Chỉ thị 49-CT/TW được ban hành, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai quán triệt sâu rộng trong toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động; lồng ghép vào nội dung thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; đồng thời, ban hành nhiều văn bản hướng dẫn các cấp huyện, cấp xã triển khai, tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân¹.

Trên cơ sở đó, các cấp từ huyện đến xã đều tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời các nhiệm vụ đề ra trong Chỉ thị số 49-CT/TW, tổ chức nhiều hoạt động về gia đình góp phần thực hiện tiêu chí gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc trên địa bàn phụ trách.

¹ Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 01/11/2005 thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quán triệt Chỉ thị số 49-CT/TW; Quyết định số 232/QĐ-UBND.HC ngày 11/3/2013 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 81/NQ-CP ngày 04/12/2012 của Chính phủ về “Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 195/QĐ-UBND.HC ngày 19/02/2009 về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2009 - 2010; Quyết định số 857/QĐ-UBND.HC ngày 21/9/2010 về việc thực hiện giai đoạn 2011- 2015; Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 03/12/2014 về việc phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2014 – 2020; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 14/4/2014 thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030...

2. Chuyên biến nhận thức, hành động của cấp uỷ, chính quyền, địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, Kế hoạch số 75-KH/TU và Thông báo Kết luận số 26- TB/TW

Qua 15 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, Kế hoạch số 75-KH/TU và Thông báo Kết luận số 26-TB/TW, nhận thức của cấp uỷ, chính quyền, địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh được nâng lên rõ rệt, khẳng định được vai trò quan trọng của công tác gia đình đối với quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Qua đó, góp phần giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình và các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc, tạo dựng hình ảnh con người Đồng Tháp năng động, sáng tạo đóng góp chung vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

Nội dung công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, xây dựng Gia đình văn hóa được các cấp uỷ Đảng, chính quyền quan tâm, đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 05 năm của từng địa phương; cơ quan, đơn vị, lồng ghép công tác gia đình với Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, các chương trình xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, đền ơn đáp nghĩa, an sinh xã hội, huy động các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân tham gia, góp phần nâng cao nhận thức của người dân trong xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững, tiến bộ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác gia đình

- Trong những năm qua, công tác gia đình luôn được Ủy ban nhân dân Tỉnh quan tâm và thường xuyên chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện, phát huy vai trò, tầm quan trọng của công tác gia đình trong đời sống xã hội. Để thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 49-CT/TW, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với các ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành 16 Quyết định và Kế hoạch thực hiện các Chương trình, Đề án về công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình theo từng giai đoạn và nhiều kế hoạch liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các ngành hướng dẫn các địa phương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu về công tác gia đình.

- Hàng năm, các cấp đều tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ tại cơ sở về các hoạt động thực hiện công tác gia đình, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, chăm sóc trẻ em, người cao tuổi...; hoặc lồng ghép với kiểm tra hoạt động Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; kiểm tra chuyên đề về công tác gia đình; giám sát tham dự các buổi lễ ra mắt, thành lập câu lạc bộ, sinh hoạt các câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững” tại khóm, ấp².

² Cấp Tỉnh kiểm tra vào cuối năm, cấp huyện kiểm tra định kỳ 06 tháng và cuối năm.

- Theo định kỳ hàng năm và giai đoạn 05 năm, 10 năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đều tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức Hội nghị sơ, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW lồng ghép trong công tác gia đình và Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

2. Nhận thức về vị trí, vai trò của gia đình đối với sự phát triển bền vững

- Để thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 49-CT/TW, Kế hoạch số 75-KH/TU và Thông báo Kết luận số 26- TB/TW, công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác gia đình luôn được thực hiện với nhiều hình thức và nội dung đa dạng, phong phú; lồng ghép tuyên truyền các ngày lễ kỷ niệm như: Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Tháng hành động quốc gia về PCBLGD, Ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ (25/11), Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới... bằng các hình thức cổ động trực quan (trung bình mỗi năm 1.118 băng rôn, pano, áp phích, khẩu hiệu); lồng ghép vào sinh hoạt các CLB “Gia đình phát triển bền vững”, Hội quán nông dân, Tổ Nhân dân tự quản, Đồn ca tài tử, Đội tuyên truyền lưu động, CLB “Trợ giúp pháp lý”, CLB “Nông dân với pháp luật”...

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống các thiết chế văn hóa, Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng, in ấn tài liệu nghiệp vụ về công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới, hôn nhân và gia đình...³ phân phối đến tận cơ sở và các CLB tại địa phương góp phần nâng cao nhận thức và chuyển biến trong hành động của người dân để cùng xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng tiến bộ và hạnh phúc.

- Định kỳ tổ chức Họp mặt biểu dương Gia đình tiêu biểu cấp tỉnh, cấp huyện, xã tổ chức với 17.915 hộ gia đình được tặng Bằng khen và biểu dương đã tác động tích cực đến phong trào thi đua xây dựng gia đình văn hóa, gia đình tiêu biểu, phòng chống bạo lực gia đình và phòng, chống tệ nạn xã hội.

- Giai đoạn 2009 – 2015, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các ngành liên quan tổ chức Hội thi Gia đình Văn hóa, Thể thao và Du lịch 07 lần, mỗi năm thu hút khoảng 40 gia đình tham gia; từ năm 2016-2019 tổ chức 04 lần Hội thi gồm: Câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững” năm 2016 và năm 2017 thu hút sự tham gia của các đội được tuyển chọn từ gần 500 CLB trong toàn tỉnh; Hội thi Gia đình tiêu biểu tỉnh Đồng Tháp năm 2018 và năm 2019, mỗi năm có 39 hộ gia đình đến từ Liên đoàn Lao động tỉnh và 12 huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh tham gia. Ban Tổ chức đã chọn 03 hộ gia đình có thành tích xuất sắc nhất tham gia “Ngày hội gia đình tiêu biểu các tỉnh, thành phố miền Tây Nam bộ lần thứ I, năm 2018” tại thành phố Cần Thơ đạt thành tích cao (01 giải I, 02 giải II và 01 giải III).

³ Hàng năm, Sở VH&DL phối hợp với Đài PT&TH Đồng Tháp thực hiện 12 chuyên mục với 28 lượt phát sóng, với Báo Đồng Tháp xây dựng 6 chuyên trang về công tác gia đình và PCBLGD với nhiều chủ đề khác nhau. Mỗi năm, Đài truyền thanh 12 huyện, thị xã, thành phố và 144 Trạm truyền thanh xã, phường, thị trấn thực hiện trên 4.000 buổi phát thanh và truyền thanh; Sở Tư pháp thực hiện 15 Chương trình tư vấn pháp luật về Hôn nhân và Gia đình cấp tỉnh, 200.000 bản tin tư pháp, 19.500 tờ gấp; Sở VH&DL đã phân phối hơn 60.033 quyển sách, 345 đĩa DVD tuyên truyền về công tác gia đình, PCBLGD, bình đẳng giới...

- Trong 15 năm qua, nhiều mô hình về gia đình⁴ được thành lập, thu hút sự hưởng ứng mạnh mẽ của lực lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân góp phần vào kết quả thực hiện công tác gia đình trên địa bàn tỉnh. Tiêu biểu nhất là mô hình phòng chống bạo lực gia đình do ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai, duy trì và nhân rộng với những kết quả tích cực⁵. Các mô hình này đã phát huy được hiệu quả trong công tác tuyên truyền, tư vấn và hỗ trợ đối với các nạn nhân của bạo lực gia đình, tuyên truyền các kỹ năng ứng xử trong gia đình, hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc.

- Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đã đóng góp tích cực trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình, xây dựng gia đình phát triển bền vững. Sau 15 năm triển khai Chỉ thị số 49-CT/TW, tình hình bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh đã cơ bản được kiềm chế và giảm mạnh, năm 2009⁶ toàn tỉnh có 1.998 vụ BLGD, đến năm 2019 còn 92 vụ (giảm 1.906 vụ).

3. Công tác giáo dục đời sống gia đình

- Công tác giáo dục đời sống gia đình là một trong những nhiệm vụ quan trọng, giúp các gia đình từng bước nâng cao kiến thức, kỹ năng sống, nhất là phát huy tính tự nguyện, tự giác, tích cực thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn và phát huy văn hóa gia đình và truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam. Đặc biệt từ khi tỉnh Đồng Tháp triển khai Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 27/9/2016 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc triển khai Chương trình giáo dục đời sống gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020, đã tạo được nhiều hoạt động thiết thực, trang bị các kiến thức cần thiết để xây dựng gia đình phát triển bền vững cho người dân.

- Các hoạt động giáo dục đời sống gia đình được triển khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng thông qua Cổng thông tin điện tử cấp tỉnh và cấp huyện, mỗi năm đăng hàng trăm tin, bài với nhiều nội dung, chủ đề phong phú, đa dạng về gia đình, phòng chống bạo lực gia đình⁷. Nhiều cuộc tuyên truyền tại địa phương giáo dục về kỹ năng sống, đạo đức, lối sống, sức khỏe và giới tính, dân số và kế hoạch hóa gia đình; tổ chức các buổi gặp mặt, tọa đàm nhân các ngày lễ kỷ niệm lĩnh vực gia đình, ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc; các buổi sinh hoạt của CLB “Gia đình phát triển bền vững”... đã nâng cao nhận thức, bổ sung kiến thức khoa học đời sống gia đình tạo điều kiện để cá nhân, hộ gia đình phát triển thể chất và cải thiện chất lượng cuộc sống góp phần thực hiện đạt mục tiêu “gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc”.

⁴ Hội LHPN tỉnh xây dựng và duy trì được 251 tủ sách tại các xã, thị trấn; duy trì và thành lập được 95 Câu lạc bộ PCBLGD với 2.413 thành viên; Hội Nông dân một số địa phương thành lập CLB nông dân với phát triển gia đình; một số nơi thành lập CLB Bình đẳng giới, CLB vì sự tiến bộ của phụ nữ...

⁵ Từ khi triển khai thí điểm 05 CLB tại xã Tân Phú Đông - thành phố Sa Đéc vào năm 2008 đến nay toàn tỉnh đã phát triển hơn 661 Câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững”, 666 Nhóm PCBLGD, 2.601 Địa chỉ tin cậy, 561 đường dây nóng và 178 Tủ sách pháp luật đặt tại các xã, phường, thị trấn.

⁶ Năm 2009, toàn tỉnh bắt đầu thống kê số liệu BLGD theo Quyết định số 238/QĐ-BVHTTDL ngày 20/01/2009 của Bộ VHTT&DL về việc ban hành tạm thời Bộ chỉ số đánh giá về PCBLGD.

⁷ Hàng năm, Sở VHTT&DL phối hợp với Đài PT&TH Đồng Tháp thực hiện 12 chuyên mục với 28 lượt phát sóng, với Báo Đồng Tháp xây dựng 06 chuyên trang về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình với nhiều chủ đề khác nhau; lồng ghép tuyên truyền trong 03 chương trình thời sự hàng ngày, Trang tin địa phương và các chuyên mục truyền hình như: Gia đình, Dân số, vì trẻ em... phát trên hệ thống Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh 12 huyện, thị xã, thành phố và 144 Trạm truyền thanh xã, phường, thị trấn.

- Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức 29 lớp tập huấn cung cấp kỹ năng bảo vệ trẻ em cho 1.015 cha, mẹ, người nuôi dưỡng trẻ em, với các nội dung: trang bị một số kiến thức cơ bản về quyền trẻ em, sự phát triển tâm lý của trẻ qua từng giai đoạn và cung cấp những kỹ năng cơ bản trong việc nuôi dạy và phòng ngừa xâm hại trẻ em cho cha, mẹ, người đang trực tiếp nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; tổ chức 12 cuộc truyền thông nhóm cho 247 cha mẹ, người nuôi dưỡng trẻ về quyền trẻ em và cách phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em; cung cấp 42.000 bản kiểm cho gia đình đăng ký thực hiện tiêu chí Ngôi nhà an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em; in ấn, phân phối 300 cuốn sách “Cẩm nang giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường, phòng tránh xâm hại trẻ em trong các cơ sở giáo dục” cấp cho Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ trẻ em và cộng tác viên công tác xã hội 144 xã, phường, thị trấn.

- Nhiều phong trào, mô hình, câu lạc bộ gia đình ngày càng phát triển về số lượng và chất lượng⁸, đạt hiệu quả giáo dục góp phần nâng cao nhận thức đối với việc giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; giảm dần các vụ bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em, nhân dân tích cực tham gia phòng, chống các tệ nạn xã hội; giữ gìn an ninh trật tự địa phương.

4. Phát triển kinh tế hộ gia đình

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội luôn nhận thức rõ vai trò của kinh tế trong xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tập trung lãnh đạo đẩy mạnh phong trào phát triển kinh tế hộ gia đình. Toàn tỉnh đã xây dựng và triển khai nhân rộng nhiều mô hình hỗ trợ, trợ vốn phát triển có hiệu quả⁹, được nhân dân đồng tình ủng hộ và tham gia nhằm giảm nghèo, nâng cao thu nhập, làm giàu chính đáng và cải thiện đời sống người dân.

Công tác định hướng, đào tạo nghề thường xuyên được quan tâm, khảo sát nhu cầu học nghề của lao động, nhu cầu sử dụng lao động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh và doanh nghiệp để có định hướng hỗ trợ đào tạo cho phù hợp; rà soát, cập nhật tình hình giải quyết việc làm sau đào tạo, chú trọng liên kết với các đơn vị sử dụng lao động trong quá trình đào tạo nhằm đảm bảo việc làm ổn định, người học có thể tự tạo việc làm hoặc tìm việc làm nuôi sống bản thân, gia đình sau khi hoàn thành khóa học. Qua đó, góp phần giảm thiểu tỷ lệ thất nghiệp, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững, ổn định tình hình trật tự xã hội. Tiêu biểu nhất là công tác đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước

⁸ Mô hình can thiệp nhằm giảm thiểu tiêu cực của tình trạng phụ nữ kết hôn với người nước ngoài; Mô hình CLB “Gia đình phát triển bền vững”; Mô hình 5 không – 3 sạch; Đề án “Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi dạy con tốt”; Xây dựng gia đình “No ăm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc” gắn với phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”; Phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”...

⁹ Các Mô hình: Hợp tác và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới vào sản xuất; chăn nuôi, sản xuất có hiệu quả trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; Thực hiện 3 phong trào thi đua, chương trình liên kết 4 nhà; Dịch vụ gia đình; Hỗ trợ vay vốn sản xuất, kinh doanh, nước sạch vệ sinh môi trường, nhà trả chậm; Trồng xoài cát Hòa Lộc, sản xuất hai lúa một màu; Dự án nuôi bò sinh sản với bảo vệ môi trường, Phong trào nông dân đăng ký sản xuất, kinh doanh giỏi, Hội quán nông dân, Tổ hợp tác nông nghiệp, Cảnh đồng lớn...

ngoài, hỗ trợ vay vốn cho các hộ nghèo, cận nghèo đã cải thiện cuộc sống của người dân thoát nghèo, phát triển kinh tế bền vững.

5. Xây dựng Gia đình văn hóa

Trong những năm qua, phong trào xây dựng Gia đình văn hóa được phát động và đạt kết quả khả quan, thực hiện tốt công tác gia đình, cải thiện đời sống về vật chất và tinh thần của nhân dân. Phong trào xây dựng Gia đình văn hóa đã góp phần xây dựng con người với đầy đủ các chuẩn mực, giá trị đạo đức, nhân cách, lối sống tốt đẹp. Qua đó, gia đình ngày càng khẳng định vai trò, vị trí, tầm quan trọng trong xây dựng đời sống văn hóa, kinh tế - xã hội.

Các tiêu chí về gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới được đưa vào các nội dung đánh giá và công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa. Qua các năm, số lượng Gia đình văn hóa trên địa bàn tỉnh luôn đạt tỷ lệ cao, chất lượng từng bước được nâng lên, tỷ lệ Gia đình văn hóa bình quân đạt 87,09%/năm (năm 2005 đạt 78,21%, đến năm 2019 đạt 91,07%, tăng 12,86%).

6. Hoạt động chỉ đạo về công tác gia đình của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”

Đồng Tháp là một trong những tỉnh sớm có chủ trương đưa nội dung công tác gia đình trở thành những tiêu chí cụ thể trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và nhiệm vụ điều hành, quản lý công tác gia đình là nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Phong trào cấp tỉnh, cấp huyện, Ban Công tác cấp xã và Ban Vận động khóm, ấp. Hàng năm các cấp, các ngành, Ban Vận động khóm, ấp, Tổ Nhân dân tự quản luôn quan tâm, động viên tạo điều kiện cho người dân phấn đấu xây dựng các danh hiệu văn hóa, đưa phong trào đến với từng người, từng nhà, từng hộ gia đình và dần trở thành nền nếp sinh hoạt trong cuộc sống cộng đồng dân cư.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống Ban Chỉ đạo Phong trào các cấp. Thời gian qua, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của các ngành thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào Tỉnh trong triển khai, hướng dẫn cơ sở thực hiện công tác gia đình¹⁰.

7. Triển khai chiến lược và chương trình mục tiêu về công tác gia đình

Để thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW và các văn bản của Trung ương, tỉnh đã triển khai nhiều Kế hoạch, Chương trình, Đề án, trong đó Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 là một trong những kế hoạch tổng quát bao trùm các chỉ tiêu về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình với nhiều hoạt động cụ thể, đến nay các kế hoạch đều đạt và vượt mục tiêu đề ra, ngày càng đi vào nền nếp (*thể hiện qua các biểu mẫu số liệu*).

¹⁰ Quyết định số 114/QĐ-UBND.TL ngày 05/10/2012 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Phong trào Tỉnh; Quyết định số 244/QĐ-UBND.HC ngày 15/3/2013 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào Tỉnh; Quyết định số 84/QĐ-UBND.TL ngày 21/8/2017 về việc kiện toàn nhân sự Ban Chỉ đạo Phong trào Tỉnh; Quyết định số 853/QĐ-UBND.HC ngày 26/7/2017 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào Tỉnh; Công văn số 365/CV-BCĐ ngày 17/9/2019 về việc phân công trách nhiệm hướng dẫn địa phương thực hiện Phong trào trên địa bàn tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Trong những năm qua, Chỉ thị số 49-CT/TW, Kế hoạch số 75-KH/TU và Thông báo Kết luận số 26-TB/TW được triển khai nghiêm túc, toàn diện trong cả hệ thống chính trị; nhận thức của các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân về vai trò, vị trí của gia đình được nâng lên rõ rệt; công tác gia đình tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo các cấp, các ngành với những kết quả đạt được đáng khích lệ và đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, Kế hoạch số 75-KH/TU và Thông báo Kết luận số 26-TB/TW đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện, xoá bỏ dần các hủ tục lạc hậu và giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình, xuất hiện ngày càng nhiều những tấm gương gia đình tiêu biểu, xây dựng gia đình hạnh phúc và sản xuất kinh doanh giỏi, phát triển kinh tế, có những đóng góp quan trọng đối với quê hương, đất nước.

- Hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về Chỉ thị số 49-CT/TW và các văn bản có liên quan, chính sách pháp luật của Nhà nước, kỹ năng ứng xử, tổ chức đời sống gia đình được tổ chức với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng xã hội.

- Nội dung công tác gia đình cơ bản đáp ứng được nhu cầu và nguyện vọng của người dân; gắn bó mật thiết với đời sống xã hội nên nhận được sự đồng tình, tham gia hưởng ứng mạnh mẽ của các tầng lớp nhân dân.

- Mô hình CLB “Gia đình phát triển bền vững” ngày càng được củng cố nhân rộng và phát huy được vai trò tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc.

- Các hộ gia đình được tạo điều kiện hưởng thụ các dịch vụ văn hóa, y tế, giáo dục; các dịch vụ xã hội cơ bản cho gia đình được tăng cường cung cấp; kiểm soát và giải quyết kịp thời các vụ bạo lực gia đình, buôn bán phụ nữ và trẻ em, hôn nhân có yếu tố nước ngoài, xâm hại tình dục trẻ em, bất bình đẳng giới trong gia đình.

- Hoạt động kiểm tra, giám sát và sơ, tổng kết Chỉ thị số 49-CT/TW được thực hiện thường xuyên, định kỳ hoặc lồng ghép trong các hoạt động chuyên môn, đảm bảo đúng quy định, kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra các giải pháp để tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị.

2. Khuyết điểm, hạn chế

- Việc triển khai Chỉ thị số 49-CT/TW, Kế hoạch số 75-KH/TU và Thông báo Kết luận số 26-TB/TW ở một số nơi đôi lúc còn chậm, nhất là ở cơ sở; tại một vài địa phương công tác gia đình chủ yếu lồng ghép thực hiện với các hoạt động chung về văn hóa-xã hội nên hiệu quả chưa cao.

- Hoạt động tuyên truyền, phổ biến về gia đình chưa được thực hiện thường xuyên, chủ yếu tập trung vào thời gian cao điểm nhân các ngày lễ, sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh.

- Các loại tệ nạn xã hội, lối sống trọng vật chất, tình trạng ly hôn của các gia đình trẻ, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, đạo đức xuống cấp, bạo hành trẻ em... diễn ra với tính chất ngày càng phức tạp ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống gia đình, tác động đến các giá trị văn hóa truyền thống của gia đình Việt Nam.

- Kinh phí thực hiện công tác gia đình được bố trí theo từng cấp, tuy nhiên một số xã, phường, thị trấn còn gặp khó khăn trong việc giải ngân, triển khai các hoạt động theo quy định.

- Các danh hiệu văn hóa trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thường xuyên được điều chỉnh, bổ sung về tiêu chuẩn, tiêu chí cho phù hợp với tình hình thực tế tuy nhiên vẫn còn dễ đạt; tỷ lệ các danh hiệu văn hóa đạt khá cao nhưng chất lượng chưa đồng đều, nhất là danh hiệu Gia đình văn hóa đã tác động đến công tác xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

3. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

- Do nhân sự Ban Chỉ đạo, Ban Công tác các cấp, Ban Chủ nhiệm CLB “Gia đình phát triển bền vững” thường xuyên thay đổi, việc kiêm nhiệm nhiều công việc gây khó khăn trong nắm tình hình cơ sở, chưa đầu tư nhiều thời gian cho công tác gia đình dẫn đến hiệu quả tham mưu đôi lúc chưa cao.

- Một số địa phương chưa thật sự quan tâm đến việc đổi mới hình thức tổ chức và nâng cao chất lượng công tác gia đình nên một số hoạt động chưa thu hút được sự tham gia đông đảo của người dân.

- Công tác gia đình là lĩnh vực rộng, hình thức bạo lực gia đình đa dạng, người bị bạo lực thường có tâm lý e dè, không dám tố giác người thân/người gây bạo lực nên việc phát hiện và xử lý của ngành chức năng gặp nhiều khó khăn, đôi lúc chưa kịp thời.

- Hoạt động phối hợp giữa các ngành có lúc, có nơi chưa chặt chẽ và thiếu đồng bộ; vẫn còn một số cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu trong việc xây dựng gia đình và nuôi dạy con cháu, ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân đối với công tác vận động xây dựng gia đình ở cơ sở.

- Công tác giáo dục nâng cao ý thức của cộng đồng và từng gia đình trong việc xây dựng gia đình, chăm sóc trẻ em tại một vài địa hương chưa được chú trọng đúng mức; vẫn còn tình trạng gia đình, cá nhân chưa thấy rõ trách nhiệm, còn ỷ lại vào chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội.

4. Bài học kinh nghiệm

- Sự quan tâm, lãnh chỉ đạo kịp thời, sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong triển khai thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW là yếu tố quan trọng quyết định sự thành công chung của công tác gia đình; phải triển khai đồng bộ trong cả hệ thống chính trị và huy động toàn dân cùng tham gia thực hiện.

- Chỉ thị số 49-CT/TW và các văn bản về công tác gia đình phải thực hiện nghiêm, triển khai thường xuyên, liên tục thông qua các hoạt động tuyên truyền,

phổ biến giáo dục pháp luật với nhiều hình thức, phương tiện, trong đó cần chú trọng phương tiện thông tin đại chúng.

- Nội dung của các mục tiêu Chiến lược, Kế hoạch phải phù hợp với đời sống xã hội ở từng địa phương, thể hiện thông qua các hoạt động hướng tới xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc và phát triển bền vững; kiên trì các mục tiêu đã đề ra, coi trọng chất lượng, hiệu quả, không chạy theo thành tích.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề về công tác gia đình, phát triển gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa là cần thiết để đúc kết kinh nghiệm thực tiễn về cơ chế, chính sách, giải pháp thực hiện công tác gia đình.

- Mỗi cán bộ, đảng viên phải thật sự gương mẫu, là đầu tàu trong xây dựng gia đình, phát động thực hiện tốt danh hiệu Gia đình văn hóa, tích cực đóng góp cho các hoạt động xã hội.

- Duy trì, phát huy và nhân rộng những mô hình mới, giải pháp hay về công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình, phát triển kinh tế hộ gia đình.

- Công tác gia đình phải được triển khai lồng ghép chung với Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động khác... để tạo nên sức mạnh tổng hợp, phát huy hiệu quả thực hiện.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước lĩnh vực gia đình trên địa bàn, thu hút các nguồn lực xã hội hóa để thực hiện công tác gia đình, nhất là vận động tài trợ trong các buổi sinh hoạt Câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững”, Họa mặt biểu dương Gia đình tiêu biểu... nhằm huy động nguồn lực của toàn xã hội trong phát triển kinh tế - xã hội, xoá đói, giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa và gia đình theo hướng bền vững.

- Chú trọng tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ nhằm giúp các cấp kịp thời phát huy ưu điểm, nhân rộng mô hình tốt, uốn nắn, sửa chữa những hạn chế, yếu kém.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Nhiệm vụ

- Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh lãnh, chỉ đạo các sở, ban, ngành hướng dẫn các địa phương thực hiện nghiêm Chỉ thị số 49-CT/TW, Kế hoạch số 75-KH/TU và Thông báo Kết luận số 26-TB/TW; Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình; Chỉ thị số 8/CT-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ của các cấp, các ngành tạo nên sức mạnh tổng hợp trong thực hiện nhiệm vụ công tác gia đình; cán bộ, đảng viên gương mẫu trong xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững và vận động nhân dân cùng tham gia thực hiện.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh tổng kết các Kế hoạch, Chương trình, Đề án về công tác gia đình, phòng chống bạo lực gia đình và bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020 và xây dựng kế hoạch thực hiện giai đoạn tiếp theo.

- Triển khai thực hiện đạt các mục tiêu về gia đình và phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới; tổ chức Họa mặt biểu dương Gia đình tiêu biểu các cấp nhân Ngày Gia đình Việt Nam (28/6); thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội đối với người cao tuổi, trẻ em và các đối tượng yếu thế trong xã hội.

- Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, giáo dục đời sống gia đình đạt hiệu quả; vận động các gia đình tham gia xây dựng đời sống văn hóa; phát triển kinh tế hộ gia đình, tích cực đóng góp trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội của từng địa phương.

- Nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, tập trung vào danh hiệu Gia đình văn hóa gắn với thực chất, phản ánh được tình hình đời sống xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì và nhân rộng các mô hình hiệu quả về gia đình, phát triển kinh tế hộ gia đình để tuyên truyền nâng cao nhận thức và hành động của các tầng lớp nhân dân nhằm đạt mục tiêu xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Giải pháp thực hiện

- Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tốt các kế hoạch, chương trình hành động của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Tỉnh về công tác gia đình; thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước, tham mưu và đề xuất kịp thời giải pháp thực hiện công tác gia đình.

- Kiện toàn bộ máy tổ chức hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp; phát huy vai trò chủ động, tích cực và quy định trách nhiệm của từng ngành thành viên đối với công tác gia đình.

- Đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền, vận động thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, Kế hoạch số 75-KH/TU, Thông báo Kết luận số 26-TB/TW và công tác gia đình trên các phương tiện thông tin đại chúng, cả chiều rộng lẫn chiều sâu nhằm nâng cao nhận thức của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân về vai trò, tầm quan trọng của gia đình trong đời sống xã hội.

- Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ văn hóa cơ sở đảm bảo số lượng, chất lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của công tác gia đình trong thời gian tới.

- Hướng dẫn sử dụng kinh phí đúng quy định; đổi mới hình thức và nội dung tuyên truyền, phổ biến; đẩy mạnh vận động xã hội hóa, các nguồn tài trợ để nâng cao hiệu quả các hoạt động công tác gia đình, tạo sự phong phú, hấp dẫn, thu hút sự tham gia đông đảo của người dân.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa trong Phong trào. Mạnh dạn đánh giá đúng thực chất kết quả thực hiện Phong trào tại địa phương;

lấy lợi ích thiết thực và đời sống vật chất, tinh thần của người dân làm thước đo hiệu quả của công tác gia đình.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới để kịp thời phát hiện và khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, đề ra những nhiệm vụ, giải pháp hiệu quả hơn.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Trung ương

- Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành tài liệu hướng dẫn về giáo dục đời sống gia đình nhằm thực hiện tốt công tác gia đình trong thời gian tới.

- Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, hỗ trợ tài liệu hướng dẫn sinh hoạt CLB "Gia đình phát triển bền vững" để các địa phương triển khai thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

- Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương có cơ chế, chính sách phù hợp đối với đội ngũ cộng tác viên công tác xã hội cấp xã (theo Quyết định số 32/QĐ-TTg và quy định của Thông tư số 07/2013/TT-BLĐTBXH ngày 24/5/2013 mức phụ cấp của cộng tác viên hiện nay chỉ có 1.0 chưa được hỗ trợ tham gia bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật hiện hành).

- Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương quy định thống nhất định mức khung phụ cấp, thù lao cho cộng tác viên làm nhiệm vụ trẻ em, gia đình ở khóm ấp, để địa phương làm cơ sở bố trí chức danh và định mức thù lao phù hợp.

2. Đối với cấp tỉnh

Đề nghị Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo đầu tư và phân bổ nguồn kinh phí thực hiện công tác gia đình trong giai đoạn tiếp theo để góp phần thực hiện tốt Chỉ thị số 49-CT/TW, Kế hoạch số 75-KH/TU và Thông báo Kết luận số 26-TB/TW.

VI. BIỂU MẪU (Kèm theo)

Trên đây là Báo cáo Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- Bộ VH,TT&DL;
- Vụ Gia đình - Bộ VH,TT&DL;
- Cơ quan đại diện VP Bộ VH,TT&DL tại TPHCM;
- TT/TU, TT.HĐND;
- TT/UBND Tỉnh;
- Ban VH,XT – HĐND Tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Phó Chủ tịch UBND Tỉnh Đoàn Tấn Bửu;
- Phòng THVX - VPUBND Tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLVH(LTTL).12b.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Quang Tuyên